TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ P** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 85/2023/QĐST-HNGĐ	*Thị xã P, ngày 21 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị S, Sinh năm 1986.

Nơi ĐKHKTT: Khu 6, xã Phú Hộ, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Lai Hạ, xã Lai Hạ, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Tạ Anh T, Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu 6, xã Phú Hộ, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội - Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội Thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ: Số 2, đường Nguyễn Du, phường Âu Cơ, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Lâm - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội Thị xã P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 60, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị S và anh Tạ Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Tạ Tùng D, Sinh ngày 21/8/2018 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động tự túc. Anh Tạ Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoàng Thị S.

Anh Tạ Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về công nợ: Anh Tạ Anh T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội - Phòng giao dịch ngân sách chính sách xã hội Thị xã P số tiền gốc là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) và các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng vay vốn. Tiếp tục duy trì hồ sơ vay vốn (Bao gồm sổ vay vốn mã KH 101382 và 02 sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay - Thu nợ - Dư nợ ngày 26/02/2019 và ngày 14/3/2021) của Phòng giao dịch ngân sách chính sách xã hội Thị xã P với khách hàng là anh Tạ Anh T.

- Về công sức: Không có.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị S tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị S đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003007 ngày 19/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã P. Hoàn trả lại cho chị S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND Thu Ngạc,
huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy